

Số: **692** /CT- CS  
V/v chính sách thuế giá trị gia tăng

Hà Nội, ngày **27** tháng **01** năm **2026**

Kính gửi: Thuế tỉnh Ninh Bình.

Cục Thuế nhận được công văn số 4795/NBI-KTr3 ngày 19/11/2025 của Thuế tỉnh Ninh Bình về chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT). Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 sửa đổi, bổ sung khoản 23 Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo Luật số 31/2013/QH13) quy định đối tượng không chịu thuế;

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 3 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP) quy định đối tượng không chịu thuế;

Căn cứ Điều 1 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 23 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính) hướng dẫn đối tượng không chịu thuế;

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 ngày 19/4/2016 sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 13 Luật thuế GTGT 13/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 31/2012/QH13) quy định về hoàn thuế đối với dự án đầu tư;

Căn cứ khoản 6 Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 sửa đổi, bổ sung Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015) quy định về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư;

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP) quy định về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư;

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn về hoàn thuế GTGT;

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Thông tư số 13/2023/TT-BTC ngày 28/02/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ và sửa đổi bổ sung Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư;

Căn cứ khoản 2, điểm c khoản 4 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 26/2015/TT-BTC) hướng dẫn nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào;

Căn cứ khoản 23 Điều 5 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 quy định đối tượng không chịu thuế;

Căn cứ khoản 2 Điều 15 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 quy định về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư;

Căn cứ khoản 14 Điều 4 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định đối tượng không chịu thuế;

Căn cứ Điều 30 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định về hoàn thuế đối với đầu tư;

Căn cứ khoản 1 Điều 39 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định về điều khoản chuyên tiếp.

Căn cứ các quy định trên, từ ngày 01/7/2025, trường hợp sản phẩm xi măng, clinker không có tên trong Danh mục (Phụ lục I, Phụ lục II) ban hành kèm theo Nghị định số 181/2025/NĐ-CP thì sản phẩm xi măng, clinker xuất khẩu thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Cơ sở kinh doanh đã đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế có dự án đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư) đang trong giai đoạn đầu tư có số thuế giá trị gia tăng đầu vào của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì thuộc trường hợp được xem xét hoàn thuế GTGT theo quy định tại Luật số 48/2024/QH15 và Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

Trường hợp cơ sở kinh doanh có dự án đầu tư đã được đầu tư trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà vẫn đang trong giai đoạn đầu tư kể từ ngày Nghị định số 181/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì được áp dụng quy định hoàn thuế đối với đầu tư tại Điều 30 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

Đề nghị Thuế tỉnh Ninh Bình căn cứ tình hình thực tế dự án đầu tư của đơn vị và quy định pháp luật từng thời kỳ, xác định thời điểm dự án đầu tư, giai đoạn đầu tư, hạng mục đầu tư hoàn thành, số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư phát sinh trong giai đoạn đầu tư phục vụ cho sản xuất sản phẩm chịu thuế GTGT để xem xét xử lý theo quy định và theo thẩm quyền.

Cục Thuế có ý kiến để Thuế tỉnh Ninh Bình được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó CTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cục CST, Vụ PC - BTC;
- Ban PC, NVT - CT;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS

TL. CỤC TRƯỞNG  
TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ



Nguyễn Thị Thanh Hằng

10535